

Số: 1489/SNN&PTNT-TCCB

An Giang, ngày 29 tháng 8 năm 2018

V/v góp ý Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và PTNT

Kính gửi:

- Sở, Ban ngành tỉnh;
- Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng Kinh tế, Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện, thị xã, thành phố;
- Các phòng và đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT.

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 4/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Thông tư số 15/2015/TT-BNNPTNT ngày 26 tháng 3 năm 2015 về hướng dẫn nhiệm vụ các chi cục và các tổ chức sự nghiệp trực thuộc sở nông nghiệp và phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 28/2016/QĐ-UBND ngày 08/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang quyết định ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh An Giang (sau đây viết tắt là Quyết định 28/2016/QĐ-UBND);

Căn cứ Quyết định số 3554/QĐ-UBND ngày 27/11/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang thành lập Ban quản lý rừng Phòng hộ và Đặc dụng tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 3585/QĐ-UBND ngày 29/11/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc thành lập Trạm Thủy lợi liên huyện trực thuộc Chi cục Thủy lợi;

Căn cứ Công văn số 1852/VPUBND-TH ngày 20/4/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc bổ sung chức năng, nhiệm vụ Chi cục Thủy lợi;

Sở Nông nghiệp và PTNT đã dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh An Giang được ban hành kèm Quyết định số 28/2016/QĐ-UBND.

Để hoàn thiện văn bản, Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị các Sở, ban ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; Phòng Kinh tế, phòng Nông nghiệp và PTNT huyện, thị xã, thành phố; các phòng và đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT, nghiên cứu, góp ý đối với Dự thảo nêu trên.

Văn bản góp ý của cơ quan, đơn vị đề nghị gửi về Sở Nông nghiệp và PTNT (bằng văn bản và qua địa chỉ email: tttnhung@angiang.gov.vn) **trước ngày 14 tháng 9 năm 2018** để tổng hợp, trình UBND tỉnh phê duyệt. Quá thời hạn nêu trên xem như thống nhất với nội dung Dự thảo.

(Đính kèm Dự thảo Quyết định và Báo cáo giải trình về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh An Giang được ban hành kèm Quyết định số 28/2016/QĐ-UBND)

Ghi chú: Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh An Giang được đăng trên Cổng thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và PTNT An Giang tại địa chỉ <http://sonongnghiep.angiang.gov.vn>.

Sở Nông nghiệp và PTNT rất mong nhận được ý kiến đóng góp của các cơ quan, đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- P. TTQB&XTTM – TTKN (đăng thông tin);
- Lưu: VT, TCCB. TTTN.

GIÁM ĐỐC

Trần Anh Thư

Số: /2018/QĐ-UBND

An Giang, ngày tháng năm 2018

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh An Giang được ban hành kèm Quyết định số 28/2016/QĐ-UBND

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 3554/QĐ-UBND ngày 27/11/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang thành lập Ban quản lý rừng Phòng hộ và Đặc dụng tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 3585/QĐ-UBND ngày 29/11/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc thành lập Trạm Thủy lợi liên huyện trực thuộc Chi cục Thủy lợi;

Căn cứ Công văn số 1852/VPUBND-TH ngày 20/4/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc bổ sung chức năng, nhiệm vụ Chi cục Thủy lợi;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh An Giang được ban hành kèm theo Quyết định số 28/2016/QĐ-UBND, như sau:

1. Khoản 7, Điều 2 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“7. Về thủy lợi:

a) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về phân cấp quản lý các công trình thủy lợi và chương trình mục tiêu cấp, thoát nước nông thôn trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn, kiểm tra về việc xây dựng, khai thác, sử dụng và bảo vệ các công trình thủy lợi thuộc nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân tỉnh; tổ chức thực hiện chương trình, mục tiêu cấp, thoát nước nông thôn đã được phê duyệt;

b) Thực hiện các quy định về quản lý sông, kênh, khai thác sử dụng và

phát triển các dòng sông, kênh trên địa bàn tỉnh theo quy hoạch, kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Hướng dẫn, kiểm tra và chịu trách nhiệm về việc xây dựng, khai thác, bảo vệ đê điều, bảo vệ công trình phòng, chống thiên tai; xây dựng phương án, biện pháp và tổ chức thực hiện việc phòng, chống thiên tai (lũ, lụt, bão, hạn hán, úng ngập, chua phèn, xâm nhập mặn, sạt, lở ven sông...) trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

d) Hướng dẫn việc xây dựng quy hoạch sử dụng đất thủy lợi, tổ chức cắm mốc chỉ giới trên thực địa và xây dựng kế hoạch, biện pháp thực hiện việc di dời công trình, nhà ở liên quan tới phạm vi bảo vệ đê điều và ở bãi sông theo quy định;

đ) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định quản lý nhà nước về khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi; về hành lang bảo vệ đê đối với đê cấp IV, cấp V; việc quyết định phân lũ, chậm lũ để hộ đê trong phạm vi của địa phương theo quy định;

e) Hướng dẫn, kiểm tra công tác tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp trên địa bàn theo quy định.

g) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Văn phòng thường trực Ban Quản lý hệ thống Bắc Vàm Nao:

- Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch hoạt động hàng năm của hệ thống Bắc Vàm Nao.

- Kiểm tra, giám sát nhà thầu thực hiện hợp đồng quản lý, vận hành hệ thống và đánh giá hiệu quả hoạt động vận hành của hệ thống hằng năm.

- Theo dõi diễn biến tác động môi trường của hệ thống Bắc Vàm Nao; thực hiện các biện pháp cải thiện môi trường trong khu vực.

- Hỗ trợ tăng cường năng lực cho các Ban quản lý tiểu vùng; phối hợp với chính quyền địa phương tạo điều kiện để Ban quản lý tiểu vùng hoạt động hiệu quả.

- Quản lý, lập kế hoạch và kiểm tra duy tu bảo dưỡng tài sản; lưu trữ hồ sơ của Ban quản lý hệ thống Bắc Vàm Nao.”

2. Điểm c, Khoản 3, Điều 3 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“c) Chi cục Kiểm lâm:

- Chi cục Kiểm lâm được thành lập trên cơ sở tổ chức lại các tổ chức hành chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu, giúp Giám đốc Sở quản lý chuyên ngành về bảo vệ và phát triển rừng.

- Chi cục Kiểm lâm là tổ chức hành chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, giúp Giám đốc Sở tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành và tổ chức thực thi pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh.

Chi cục Kiểm lâm chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định của pháp luật; đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Tổng cục Lâm nghiệp trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Các phòng chuyên môn nghiệp vụ của Chi cục Kiểm lâm không quá 05 phòng, đảm bảo bao quát các lĩnh vực sau: hành chính, tổng hợp; thanh tra, pháp chế; quản lý, bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên; sử dụng và phát triển rừng; tổ

chức, tuyên truyền và xây dựng lực lượng.

- Hạt Kiểm lâm liên huyện Tri Tôn - Thoại Sơn: có 6 trạm, gồm:

- + Trạm Kiểm lâm Lê Trì;
- + Trạm Kiểm lâm An Túc;
- + Trạm Kiểm lâm Cô Tô;
- + Trạm Kiểm lâm Lương Phi;
- + Trạm Kiểm lâm Bình Minh;
- + Trạm Kiểm lâm Ba Thê.

- Hạt Kiểm lâm liên huyện Tịnh Biên - Châu Đốc: có 5 trạm, gồm:

- + Trạm Kiểm lâm Núi Cấm;
- + Trạm Kiểm lâm An Cư;
- + Trạm Kiểm lâm Nhà Bàng;
- + Trạm Kiểm lâm Tà Lọt;
- + Trạm Kiểm lâm Núi Sam.

- **Đội Kiểm lâm Cơ động và phòng cháy, chữa cháy rừng.**”

3. Điểm đ, Khoản 3, Điều 3 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“đ) Chi cục Thủy lợi:

- Chi cục Thủy lợi được thành lập trên cơ sở tổ chức lại các tổ chức hành chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu, giúp Giám đốc Sở quản lý chuyên ngành về thủy lợi; đề điều; phòng, chống thiên tai và nước sạch nông thôn.

- Chi cục Thủy lợi là tổ chức hành chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, giúp Giám đốc Sở thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành và tổ chức thực thi pháp luật về thủy lợi, đề điều và phòng, chống lụt, bão, thiên tai, nước sạch nông thôn theo quy định của pháp luật.

Chi cục Thủy lợi chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định của pháp luật; đồng thời chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Tổng cục Thủy lợi trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Các phòng chuyên môn nghiệp vụ của Chi cục Thủy lợi không quá 05 phòng, đảm bảo bao quát được các lĩnh vực cơ bản sau đây: hành chính, tổng hợp; thanh tra, pháp chế; quản lý công trình thủy lợi và nước sạch nông thôn; quản lý đề điều; phòng, chống thiên tai.

- Các tổ chức trực thuộc Chi cục, gồm:

- + Trạm Thủy lợi liên huyện An Phú – Tân Châu;
- + Trạm Thủy lợi liên huyện Phú Tân – Chợ Mới;
- + Trạm Thủy lợi liên huyện Châu Phú – Châu Đốc;
- + Trạm Thủy lợi liên huyện Tịnh Biên – Tri Tôn;
- + Trạm Thủy lợi liên huyện Thoại Sơn – Long Xuyên – Châu Thành.”

4. Khoản 4, Điều 3 được sửa đổi như sau:

“a) Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở, gồm 5 đơn vị:

- Trung tâm Khuyến nông;
- Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn;
- Trung tâm Giống thủy sản;
- Trung tâm Giống cây trồng và vật nuôi;
- Ban quản lý rừng Phòng hộ và Đặc dụng.”

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 2018.

Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thủ trưởng các Sở, Ban ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Website Chính phủ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND, UBMTTQ tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công báo, Website tỉnh;
- Lưu: TC-HC, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vương Bình Thạnh